

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-600A INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-600A BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

District Superior Court Division

Phân Bộ Tòa Án Khu Vực Thượng Thẩm

County
Quận/Hạt

STATE VERSUS
TIỂU BANG CHỐNG LẠI

WORKSHEET PRIOR RECORD
LEVEL FOR FELONY SENTENCING
AND PRIOR CONVICTION LEVEL
FOR MISDEMEANOR SENTENCING
(STRUCTURED SENTENCING)

(For Offenses Committed Before Dec. 1, 2009)

BẢNG TÍNH MỨC HỒ SƠ TIỀN
ÁN KHI TUYÊN ÁN TỘI ĐẠI HÌNH VÀ
MỨC TÁI PHẠM KHI TUYÊN
ÁN TỘI TIỂU HÌNH

(TUYÊN ÁN THEO KHUNG PHẠT)

(Dùng cho các tội vi phạm trước
ngày 1 Tháng Mười Hai năm 2009)

Name And Address Of Defendant
Tên và Địa Chỉ Bị Cáo

Social Security No.
Số an sinh xã hội

SID No.
Số SID

Race
Chủng tộc

Sex
Giới tính

DOB (mm/dd/yyyy)
Ngày sinh (tháng/ngày/năm)

G.S. 15A-1340.14, 15A-1340.21

G.S. 15A-1340.14, 15A-1340.21

I. SCORING PRIOR RECORD/FELONY SENTENCING
I. TÍNH ĐIỂM HỒ SƠ TIỀN ÁN/TUYÊN ÁN ĐẠI HÌNH

NUMBER SỐ LƯỢNG	TYPE LOẠI TỘI	FACTORS HỆ SỐ	POINTS ĐIỂM
	Prior Felony Class A Conviction Tiền Án Đại Hình Bậc A	X 10	
	Prior Felony Class B1 Conviction Tiền Án Đại Hình Bậc B1	X 9	
	Prior Felony Class B2 or C or D Conviction Tiền Án Đại Hình Bậc B2, C hoặc D	X 6	
	Prior Felony Class E or F or G Conviction Tiền Án Đại Hình Bậc E, F hoặc G	X 4	
	Prior Felony Class H or I Conviction Tiền Án Đại Hình Bậc H hoặc I	X 2	
	Prior Class A1 or 1 Misdemeanor Conviction (see note on reverse) Tiền Án Tiểu Hình Bậc A1 hoặc 1 (xem ghi chú ở mặt sau)	X 1	

SUBTOTAL
CỘNG LẠI

Defendant's Current Charge(s):
(Các tội trạng hiện tại của bị cáo:

If all the elements of the present offense are included in any prior offense whether or not the prior offenses were used in determining prior record level.

Nếu vi phạm hiện tại có cùng tất cả các yếu tố giống như bất kỳ vi phạm nào trước đây, cho dù (các) vi phạm cũ đó có được dùng để tính điểm hồ sơ tiền án này hay không.

If the offense was committed while the offender was: on probation, parole, or post-release supervision; serving a sentence of imprisonment; or on escape from a correctional institution.

Nếu bị cáo thực hiện vi phạm trong khi: đang chịu lệnh quản chế, được tha tù sớm, hoặc trong thời gian chịu sự giám sát sau khi được tha tù; đang thụ hành bản án tù; hoặc đang chạy trốn một cơ sở cải huấn.

NOTE: If part of a plea transcript, use form AOC-CR-300 ("Transcript Of Plea"), Nos. 16 and 17.

LƯU Ý: Nếu giấy này được đính kèm theo biên bản trả lời cáo trạng, hãy sử dụng các mục 16 và 17 trong mẫu AOC-CR-300 ("Biên Bản Trả Lời Cáo Trạng").

County
Quận/Hạt

File No.
Số Hồ Sơ

State (if other than NC)
Tiểu Bang (nếu khác với NC)

TOTAL
TỔNG ĐIỂM

(Over)
(Xem mặt sau)

II. CLASSIFYING PRIOR RECORD/CONVICTION LEVEL
II. PHÂN LOẠI HỒ SƠ TIỀN ÁN/MỨC TÁI PHẠM

MISDEMEANOR
TỘI TIỂU HÌNH

FELONY
TỘI ĐẠI HÌNH

NOTE: *If sentencing for a misdemeanor, total the number of prior conviction(s) listed on the reverse and select the corresponding prior conviction level.*
LƯU Ý: *Khi tuyên án tội tiểu hình, tính tổng số (các) tiền án được liệt kê ở mặt sau và chọn mức tái phạm tương ứng.*

NOTE: *If sentencing for a felony, locate the prior record level which corresponds to the total points determined in Section I above.*
LƯU Ý: *Khi tuyên án tội đại hình, chọn mức hồ sơ tiền án tương ứng với tổng điểm ghi trong Mục I trên.*

No. Of Prior Convictions Số tiền án	Level Mức
0	I
1 - 4	II
5+	III

PRIOR CONVICTION LEVEL
MỨC TÁI PHẠM →

Points Điểm	Level Mức
0	I
1 - 4	II
5 - 8	III
9 - 14	IV
15 - 18	V
19+	VI

PRIOR RECORD LEVEL
MỨC PHÂN LOẠI HỒ SƠ TIỀN ÁN →

The Court has determined the number of prior convictions to be _____ and the level to be as shown above.
 Tòa Án xác nhận rằng số tiền án là _____ nên mức tái phạm ghi trên đây là đúng.

In making this determination the Court has relied upon the State's evidence of the defendant's prior convictions from a computer printout of DCI-CCH.
 Để xác nhận điều này, Tòa Án đã căn cứ vào bằng chứng của Tiểu Bang về các tiền án của bị cáo trong hồ sơ in ra từ Hệ Thống Điện Tử Theo Dõi Tiền Án Tiên Sự (CCH) của Phân Bộ Thông Tin Hình Sự (DCI).

The Court finds the prior convictions, prior record points and the prior record level of the defendant to be as shown herein.
 Tòa Án xác nhận rằng các tiền án, điểm tiền án và mức hồ sơ tiền án ghi trên đây của bị cáo là đúng.

In making this determination, the Court has relied upon the State's evidence of the defendant's prior convictions from a computer printout of DCI-CCH.
 Để xác nhận điều này, Tòa Án đã căn cứ vào bằng chứng của Tiểu Bang về các tiền án của bị cáo trong hồ sơ in ra từ Hệ Thống Điện Tử Theo Dõi Tiền Án Tiên Sự (CCH) của Phân Bộ Thông Tin Hình Sự (DCI).

In finding a prior record level point under G.S. 15A-1340.14(b)(7), the Court has relied on the jury's determination of this issue beyond a reasonable doubt or the defendant's admission to this issue.
 Khi xác nhận mức hồ sơ tiền án chiếu theo điều G.S. 15A-1340.14(b)(7), Tòa Án đã căn cứ vào phán quyết mà không có nghi vấn hợp lý của bồi thẩm đoàn về các tội này, hoặc vào việc chính bị cáo nhận các tội này.

The Court finds that all of the elements of the present offense are included in a prior offense.
 Tòa Án xác nhận rằng tất cả các yếu tố của vi phạm hiện tại giống với của một vi phạm trước đây.

For each out-of-state conviction listed in Section IV on the reverse, the Court finds by a preponderance of the evidence that the offense is substantially similar to a North Carolina offense and that the North Carolina classification assigned to this offense in Section IV is correct.
 Đối với từng tội kết án bên ngoài tiểu bang được liệt kê trong Mục IV ở mặt sau, Tòa Án xác nhận rằng các bằng chứng hỗ trợ cho việc tin rằng vi phạm này về thực chất là giống với một vi phạm trong luật của North Carolina, và rằng phạm này trong Mục IV là được phân loại đúng theo luật của North Carolina.

The Court finds that the State and the defendant have stipulated in open court to the prior convictions, points and record level.
 Tòa Án xác nhận rằng Tiểu Bang và bị cáo đã thỏa thuận về các tiền án, điểm và mức hồ sơ tiền án trước đây tại một phiên tòa công khai.

Date (mm/dd/yyyy)
 Ngày (tháng/ngày/năm)

Name of Presiding Judge (type or print)
 Tên của Thẩm Phán Chủ Tòa (đánh máy hay viết chữ in)

Signature Of Presiding Judge
 Chữ ký của Thẩm Phán Chủ Tòa

(Over)
 (Xem mặt sau)

